

Số: 366/2025/QĐST-HNGĐ

Châu Thành, ngày 30 tháng 06 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 276/2025/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 06 năm 2025 giữa:

* *Nguyên đơn*: Bà **Nguyễn Thị Bích T**, sinh năm: 1990; địa chỉ: Số B, ấp Đ, xã H, huyện C, tỉnh Bến Tre.

* *Bị đơn*: Ông **Nguyễn Vũ T1**, sinh năm: 1991; địa chỉ: Số B, ấp Đ, xã H, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào các điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 06 năm 2025;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Bà Nguyễn Thị Bích T và ông Nguyễn Vũ T1 .

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Bích T và ông Nguyễn Vũ Tân thuận T2 ly hôn.

Ghi nhận việc bà Nguyễn Thị Bích T và ông Nguyễn Vũ T1 không yêu cầu cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn.

2.2. *Về con chung*: Có 01 con chung là Nguyễn Ngọc T3, sinh ngày 02/03/2024. Khi ly hôn, bà T là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung ông T1 không phải cấp dưỡng nuôi con

2.3. *Về tài sản chung*: Tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết nên không xét đến.

2.4. *Về nợ chung*: Hai bên khai không có, không yêu cầu giải quyết nên không xét đến.

2.5. *Về án phí*: Bà Nguyễn Thị Bích T tự nguyện nộp toàn bộ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà bà T đã nộp là 300.000đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010138 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành. Nguyễn Thị Bích T được nhận lại tiền chênh lệch là 150.000đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- UBND xã Hữu Định, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phan Thị Mỹ Hạnh